

K. F. RYLEEV - NHÀ THƠ CỦA KHỞI NGHĨA THÁNG CHẠP 1825

■ Trần Thanh Bình*

TÓM TẮT

Trong lịch sử văn học Nga nửa đầu thế kỉ XIX, K. F. Ryleev là một người có vị trí đặc biệt: ông vừa là nhà thơ đi tiên phong, mở đường cho sự phát triển dòng thơ ca chính trị, vừa là một nhà cách mạng tham gia lãnh đạo cuộc khởi nghĩa Tháng Chạp năm 1825 nhằm lật đổ chính quyền chuyên chế Nga hoàng. Tuy nhiên, ở Việt Nam, cuộc đời và sự nghiệp của Ryleev vẫn chưa được nhiều người biết đến. Bài viết này bước đầu giới thiệu chân dung Ryleev qua một số tác phẩm tiêu biểu của ông.

ABSTRACT

K. F. Ryleev - poets of the uprising in December 1825

In the first half of the nineteenth century Russian literature history, K. Ryleev had a special position: he was both a pioneer poet, paving the way for the development of the political poetry, and a revolutionary leader, joining the uprising in December 1825 to overthrow the autocratic Tsar. However, in Vietnam, his life and career has not been widely known. This article initially presents the portrait of Ryleev through a number of his representative works.

Sau thắng lợi của Chiến tranh vệ quốc vĩ đại năm 1812 đánh tan đạo quân xâm lược hùng mạnh của hoàng đế Pháp Napoleon Bonaparte, nước Nga một lần nữa lại chìm đắm trong khổ đau, ngột ngạt dưới ách áp bức, bóc lột nặng nề của chính quyền chuyên chế. Những dự án cải cách cấp tiến do M.M. Speranski (1772-1839, nhà cải cách dưới thời Alexander I, được coi là cha đẻ của chủ nghĩa tự do Nga) đề xuất trước chiến tranh nay đã bị Nga hoàng vứt bỏ, thay vào đó là chính sách khủng bố điên cuồng của A.A. Arakseev (1769-1834, chính khách Nga, sủng thần dưới thời Alexander I) nhằm củng cố nền chuyên chế và bóp nghẹt mọi tư tưởng tự do, giải phóng đang dấy lên trong nhân dân sau thắng lợi của Chiến tranh vệ quốc. Từ một sĩ quan pháo binh vô danh trong số người tham gia xây dựng lâu đài cho Nga hoàng Paven I ở Gatrina (Peterbua), Arakseev đã xảo quyệt dùng mọi thủ đoạn để lọt vào mắt xanh của Paven I và được cả Paven I lẫn Alexander I rất mực tin dùng. Từ năm 1822, Arakseev là sủng thần của Nga hoàng có toàn quyền thay mặt vua soạn thảo, công bố chỉ dụ và giải quyết tất cả các vấn đề quốc gia đại sự.

Với bàn tay nhuộm máu và quyền uy nghiêng trời lệch đất, suốt thời kì 1815 – 1825, Arakseev đã thao túng, chế áp cả nước Nga, biến đất nước

thành một nhà tù khổng lồ. Nhân dân, và đặc biệt là quần chúng nông dân Nga, những người đã không tiếc máu xương, xả thân cho đất nước và làm nên chiến thắng vĩ đại giờ đây không những không được đền đáp xứng đáng mà ngược lại, còn bị áp bức, đày đoạ khủng khiếp hơn trong các trại tập trung quân sự của Arakseev. Arakseev thực sự vừa là sủng thần của Nga hoàng, vừa là hung thần của đất nước. Lịch sử Nga đã phải đau đớn gọi thế kỉ XIX là “thế kỉ bạo tàn”, và thời kì 1815 – 1825 là “thời kì arakseev”.

* * *

Mùa thu năm 1820, cả kinh thành Peterbua chấn động vì bài thơ châm biếm cay độc Gửi viên sủng thần đăng trên tạp chí “Độc giả Nevs-ki” (Tất cả những đoạn thơ trong bài viết này đều do chúng tôi tạm dịch – TTB).

*Hỡi viên sủng thần kiêu căng, nham hiểm
và hèn mạt/ Tên nịnh thần đê tiện của hôn quân
và bạn hầu của lũ bất nhân/ Kẻ bạo ngược điên
cuồng trên đất mẹ/ Lấy tội ác, lọc lừa làm kế
tiến thân*

Mặc dù bài thơ không đề tên tác giả và đã khéo léo ngụ ý với lời đề tựa “Phỏng dịch theo bài Gửi Rubell của Persi” (tức Avl Persi Flakk (34 – 62 TCN), nhà thơ châm biếm nổi tiếng thời La Mã cổ đại. Tuy nhiên trong di sản thơ ca của Persi không có bài “Gửi Rubell”. Đây

* TS, NXB Giáo dục tại TP.HCM

chỉ là hình thức nguy trang khéo léo của Ryleev để qua mắt kiểm duyệt của chính quyền chuyên chế đương thời) nhưng tất cả mọi người đều hiểu mũi nhọn của bài thơ châm biếm này là chĩa vào Arakseev; và người đã dũng cảm viết những dòng phê phán này lửa ấy chính là nhà thơ, khi ấy còn chưa mấy nổi danh Kondrati Fedorovich Ryleev.

Ryleev sinh ngày 18/9/1795 tại Ucraina và lớn lên ở Peterbua. Theo truyền thống của những gia đình dòng dõi quý tộc, sau khi tốt nghiệp trung học, Ryleev vào trường sĩ quan và tốt nghiệp đúng vào thời điểm cuộc chiến tranh vệ quốc của nhân dân Nga chống lại Napoleon Bonaparte năm 1812 chuẩn bị kết thúc.

Cũng như bao người yêu nước khác, Ryleev nhanh chóng hoà mình vào đội ngũ, trực tiếp chiến đấu với quân thù. Ông đã kịp tham gia các chiến dịch cuối, đuổi quân Pháp ra khỏi biên giới Nga. Ông cũng có mặt trong đội hình quân Nga tham gia chiến dịch châu Âu (1813-1815) và cùng với quân đội các nước Anh, Áo, Phổ tiến vào Paris đập tắt hoàn toàn mọi mưu toan, cuồng vọng của Napoleon Bonaparte. Trong thời gian phục vụ quân ngũ, Ryleev đã tận mắt chứng kiến sự hi sinh anh dũng vô bờ bến của nhân dân Nga, cũng như thấu hiểu những vinh quang và cay đắng của người lính Nga qua những trận giao tranh ác liệt.

Thời gian đóng quân ở Pháp, Ryleev đã có dịp tìm hiểu cụ thể về cách mạng Pháp năm 1789, về những tư tưởng tự do, khai sáng của Diderot, Montesquieu v.v. Từ đó, những câu hỏi về số phận và tương lai của nhân dân, đất nước, về sứ mệnh và trách nhiệm của người công dân v.v. luôn thôi thúc trái tim nhân ái và nhạy cảm của Ryleev. Đến năm 1818, Ryleev quyết định xin giải ngũ với hi vọng cuộc sống dân sự sẽ cho phép ông làm được nhiều điều hữu ích hơn.

Trở về Peterbua, Ryleev được bổ nhiệm giữ chức Chánh án hình sự toà án Peterbua. Với tinh thần dũng cảm, công minh, chính trực và với tấm lòng nhân đạo cao cả, Ryleev luôn đứng ra bênh vực cho quyền lợi của những người nghèo khổ và trở thành khắc tinh của bọn tham quan ô lại lúc đó đang nhan nhản khắp kinh thành.

Ryleev say mê thơ ca và có năng khiếu làm thơ từ nhỏ. Những sáng tác đầu tay của ông ghi

lại những khoảnh khắc, sự kiện, suy nghĩ về cuộc chiến tranh 1812 đã đăng trên tạp chí *Người con của Tổ quốc*. Mặc dù những sáng tác đó được anh em đồng ngũ và bạn đọc nói chung đón nhận với nhiều thiện cảm nhưng Ryleev chỉ coi mình là nhà thơ vào đầu những năm 20, khi mà các quan điểm chính trị của ông đã thực sự định hình.

Bài thơ *Gửi viên súng thần* có thể coi là đòn phủ đầu trực diện của Ryleev vào chính quyền chuyên chế đương thời. Phải là người vô cùng dũng cảm, phải là một nhà thơ đầy trách nhiệm công dân mới có thể công khai xây dựng hình ảnh nhà cầm quyền như một gã đê tiện, bỉ ổi, đồng thời khẳng định cái kết cục diệt vong tất yếu của những bạo chúa, hôn quân: *Hãy run sợ đi, bạo chúa! Bởi người giết mi sẽ xuất hiện/ Đó có thể là Kassi, là Brut hay Katon/ Hãy run sợ đi! Bởi giờ chết của mi đã điểm/ Khi nhân dân đã sôi sục căm hờn/ Hãy run sợ đi! Bởi những gì ác độc đã làm/ Mi sẽ không tránh khỏi guom đao hậu thế.*

Việc thể hiện công khai ý tưởng : sức mạnh chính nghĩa của nhân dân sẽ chiến thắng sức mạnh bạo tàn của chuyên chế đã khiến cho lời thơ châm biếm này lửa của Ryleev mang tính xã hội và nhân văn sâu sắc. Bài thơ nhanh chóng được truyền tụng khắp nước Nga như một lời kêu gọi đấu tranh. Về vang và quả cảm, sự nghiệp thơ chính trị của Ryleev bắt đầu.

Peterbua những năm 1817-1820 là một điểm nóng với những hoạt động công khai và bí mật, hợp pháp và không hợp pháp của nhiều tổ chức chính trị, xã hội, văn học, nghệ thuật và những “hội kín”. Nga hoàng càng thi hành những biện pháp khủng bố, bóp nghẹt tự do thì những người tiên tiến của thời đại, đặc biệt là những người sau này được mệnh danh là những chiến sĩ Tháng Chạp, càng sôi sục tinh thần phản kháng. Họ lập ra các tổ chức bí mật, đề ra những chủ trương, biện pháp đấu tranh nhằm lật đổ nền quân chủ chuyên chế và thủ tiêu chế độ chiếm hữu nông nô. Họ đề xướng những dự án cải cách quốc gia, tuyên truyền cách mạng, cổ vũ tinh thần yêu nước, dân chủ, nâng cao dân trí, mở mang văn hoá, giáo dục và tiến hành chuẩn bị khởi nghĩa vũ trang. Ryleev đã sống và chiến đấu hết mình cho phong trào cách mạng đó.

Năm 1821, Ryleev tham gia sinh hoạt trong

“Hội tự do của những người yêu văn học Nga”, một tổ chức hoạt động văn học tiến bộ mà nhiều hội viên của nó sau này đã trở thành những chiến sĩ Tháng Chạp tiêu biểu như V.Ph. Raevski, I.I. Pusin, Ph.N. Glinka, A.A. Bestuzev, V.K. Kiukhenbeke, A.I. Odovskii v.v. Năm 1823, ông cùng với A.A. Bestuzev sáng lập tạp chí niên giám *Sao Bắc đẩu* và lời cuốn được nhiều văn nghệ sĩ ưu tú tham gia nhằm mục đích tuyên truyền lòng yêu nước chân chính, tinh thần công dân và ý thức nghĩa vụ đối với Tổ quốc, đề cao những giá trị của văn hoá dân tộc và giới thiệu những tác phẩm đặc sắc của văn học nước ngoài... Cũng trong năm 1823, theo lời giới thiệu của Pusin – một chiến sĩ Tháng Chạp kiên định, người mà Puskin hết sức trân trọng qua bài thơ *Gửi Pusin* nổi tiếng - Ryleev đã gia nhập “Bắc xã” và nhanh chóng trở thành một trong những người lãnh đạo chủ chốt của tổ chức bí mật này. Trên nước Nga thời đó, “Bắc xã” của Ryleev ở Peterbua và “Nam xã” của P.I. Pestel ở Tulchina (Ucraina) là những tổ chức chính trị có tinh thần cách mạng triệt để nhất.

Là linh hồn của “Bắc xã”, Ryleev đã tích cực sử dụng vũ khí thơ ca tuyên truyền cho tư tưởng cách mạng. Những bài thơ chính trị, hay còn gọi là thơ công dân của ông như *Gửi Bestuzev*, *Gửi Alexander I*, *Gửi Ermolov*, *Lòng quả cảm của công dân*, *Điếu tang Byron*, *Công dân* v.v đã thể hiện sinh động cương lĩnh chính trị của phong trào Tháng Chạp và cháy bỏng khát vọng giải phóng, tự do. Chất thép chính trị, cách mạng hoà quyện với tình cảm chân thực, nồng nhiệt, thiết tha đã làm cho thơ Ryleev trở nên truyền cảm, rung động, có tác dụng lôi cuốn, cổ vũ mạnh mẽ mọi người tham gia đấu tranh.

Xuyên suốt những bài thơ đó là sự bộc bạch tâm hồn của một nhà thơ công dân đầy trách nhiệm đối với Tổ quốc, của một chiến sĩ cách mạng dũng cảm, luôn khát khao đi trước mở đường. Trong bài *Gửi A.A. Bestuzev*, khi khẳng định mình “không phải nhà thơ, mà là công dân”, Ryleev hoàn toàn không coi nhẹ ý nghĩa, cũng như giá trị nghệ thuật của thơ ca mà chủ yếu muốn nhấn mạnh rằng: một nhà thơ chân chính trước hết phải là người công dân yêu nước, nhập cuộc với nhân dân và phát huy được sức mạnh ngôn từ để giáo dục, động viên nhân dân; đồng

thời, các tác phẩm văn học chân chính phải trở thành phương tiện quan trọng tác động đến xã hội và phục vụ những nhiệm vụ chính trị của thời đại. Vinh quang chỉ đến với nhà thơ khi nhà thơ dùng tác phẩm của mình phục vụ cho lợi ích xã hội: *Tâm hồn tôi cho đến lúc xuống mồ/ Văn ven nguyên một tinh thần quả cảm/ Không phải ngẫu nhiên mà từ khi khôn lớn/ Lửa yêu thương đã cháy bỏng tim tôi/ Cả thế gian chật trong lồng ngực trẻ/ Linh hồn tôi thanh thản với bầu trời/ Mặc kẻ thù tị hiềm, ganh ghét/ Vinh quang vẫn thuộc về tôi như tất yếu, bạn ơi.*

Với bài thơ *Công dân*, Ryleev phê phán mạnh mẽ thái độ thờ ơ với thời cuộc của nhiều thanh niên quý tộc đương thời, những người chỉ biết hưởng lạc thú trần tục và say mê tự do cá nhân, xa lạ với đời sống hiện thực và cuộc đấu tranh quyết liệt của nhân dân. Qua đó, Ryleev cũng đấu tranh với những nhà thơ “mơ mộng” chỉ biết tô điểm câu chữ, tìm ý thơ trong “tình yêu”, “hoan lạc” và “rượu vang”: *Tôi sẽ làm ô nhục danh dự công dân trong giây phút sống còn/ Và người Slavơ sẽ trở thành hèn đốn?/ Không! Tôi không thể hoan ca trong âu yếm/ Kéo lê tuổi xuân trong nhàn rỗi đáng khinh/ Trái tim tôi không một phút yên bình/ Luôn nhức nhối bởi chính quyền chuyên chế/ Vậy mà có bao thanh niên trai trẻ/ Thản nhiên đứng nhìn Tổ quốc điêu linh/ Còn tự do cho những người nô lệ/ Họ thờ ơ – không phải việc của mình/ Họ không biết đó sẽ là nỗi nhục/ Sẽ là lời kết án của mai sau/ Trong bão táp của nhân dân khởi nghĩa/ Tiếc làm sao, không thấy họ đi đâu.*

Cảm hứng công dân cũng được thể hiện đậm nét trong hơn 20 bài suy tưởng (duma) của Ryleev viết những năm 1821-1823 với nội dung ngợi ca chiến công của những anh hùng dân tộc trong lịch sử dựng nước và giữ nước vĩ đại. Nhân vật trong các suy tưởng của Ryleev là những công hầu, tướng lĩnh tài ba lỗi lạc như Oleg, Sviatoslav, Mstislav, Alexander Tverskoi, Dmitri Donskoi..., những nhà hoạt động xã hội nổi tiếng như Volynski, Ermak..., những nhà thơ lớn như Boian, Derzavin... và đặc biệt có cả người nông dân chân đất Ivan Susanin. “Mục đích của tôi – Ryleev viết – là dùng những suy tưởng lịch sử để tuyên truyền trong nhân dân chiến công hào hùng của các bậc tiền bối, để khơi dậy

trong họ niềm tự hào về quá khứ vinh quang và càng thêm yêu Tổ quốc mình” (Dẫn theo A.H. Архангельский (под ред), Русская литература XIX века, том 1, Дрофа, Москва, 2002, p.257.)

Với Ryleev, quá khứ không phải là một biên niên sử nghiêm ngặt, chính xác mà là một kho tàng huyền thoại, cổ tích phong phú được khai thác có mục đích nhằm minh họa cho những vấn đề chính trị, xã hội đương thời. Vì vậy, dễ dàng nhận thấy trong nhiều suy tưởng của Ryleev, lời nói và hành động của các nhân vật lịch sử lại hoàn toàn phù hợp với tinh thần và cương lĩnh cách mạng của các chiến sĩ Tháng Chạp. Chẳng hạn, Dmitri Donskoi đã động viên đạo quân của mình trước trận đánh trên đồi Mamaev: “*Chúng ta bay lên và giành lại cho nhân dân những quyền lợi bị ngoại bang chiếm đoạt. Gành lại tự do thiêng liêng và quyền công dân vốn có tự ngàn xưa*”. Những bài thơ lãng mạn của Derzavin cũng “*vang vọng qua nhiều thế kỉ, kích động nhiệt tình của bao trái tim tuổi trẻ, hành động vì lợi ích xã hội lớn lao*”.

Đại thi hào A.X. Puskin đánh giá rất cao suy tưởng Ivan Susanin. Quả nhiên, đây là bài hay nhất trong tập suy tưởng của Ryleev.

Ivan Susanin kể về chiến công của một người nông dân bình thường đã dũng cảm xả thân cứu Nga hoàng Mikhain thoát khỏi sự truy đuổi của quân giặc. Bị giặc bắt phải dẫn tới nơi Nga hoàng đang ẩn náu, Susanin đã đưa chúng đi lạc loanh quanh suốt đêm trong rừng thẳm tuyết dày, khi lũ giặc hiểu ra là chúng bị lừa thì tất cả đã quá muộn. Những giây phút cuối cùng của Susanin diễn ra trong khung cảnh thiên nhiên lãng mạn và đẹp như chính tâm hồn người nông dân: *Kìa ban mai đã rạng/ Mặt trời lên thấp thoáng cánh rừng/ Những cây sồi và bạch dương đứng lặng/ Nghe tuyết kêu lạo xạo dưới chân/ Tiếng gõ kiến mổ trên cây liễu/ Tiếng đập cánh gọi ngày của những chú quạ khoang*.

Một mình giữa đám giặc đang lồng lộn điên cuồng, Ivan Susanin vẫn hiên ngang thách thức: - *Cứ tra khảo ta đi! Cứ giết chết ta đi! Ở nơi này, ta đã đào sẵn huyết./ Nhưng chúng bay sẽ phải lồng lên khi biết/ Chính ta đã cứu Mikhain/ Ta đâu phải là quân phản bội/ Trên đất Nga, bọn người ấy khó tìm/ - Mày phải chết! Cả lũ giặc điên cuồng/ - Lời đe dọa không làm ta run*

sợ/ Mọi người Nga đều dũng cảm, kiên cường/ Đều sẵn sàng hi sinh cho đất nước/ Niềm kiêu hãnh xả thân vì nghĩa lớn/ Nào sợ chi cái chết với khảo tra./ - Chết đi! Lũ giặc hét, và thanh gươm loé chớp/ Susanin can trường ngã xuống giữa rừng xa/ Dòng máu thấm nhuộm hồng tuyết trắng/ Dòng máu anh hùng đã cứu cả nước Nga.

Tiếp tục với chủ đề lịch sử, Ryleev còn viết hai trường ca *Voinarovski* (1824) và *Nalivaiko* (1825) kể về những trang sử hào hùng của nhân dân Ucraina trong cuộc đấu tranh gian khổ vì tự do, độc lập.

Viết *Voinarovski*, Ryleev đã chú ý nhiều đến việc miêu tả sinh động cảnh sắc thiên nhiên, đã cố gắng nhìn nhận khách quan và toàn diện một vấn đề lịch sử phức tạp : xung đột giữa tư tưởng của Piot I – người anh hùng dân tộc vĩ đại muốn sát nhập Ucraina vào Nga và tư tưởng của ghetman Mazepa – người muốn Ucraina độc lập với Nga nhưng lại là kẻ gian hùng, bán mình cho giặc. Đặc biệt hơn cả là trong *Voinarovski*, lần đầu tiên các nhân vật của Ryleev được xây dựng không phải theo một công thức cứng nhắc hay một định hướng dựa trên sự đối lập đơn giản giữa cao thượng và thấp hèn mà đã bắt đầu có cuộc sống nội tâm phong phú, luôn phát triển theo những biến cố xã hội, lịch sử cụ thể...

Khi kể về cuộc đấu tranh của những người côđắc chống lại ách áp bức của bọn phong kiến Ba Lan trong trường ca *Nalivaiko*, Ryleev một lần nữa lại trở về với nguồn cảm hứng chủ đạo của mình: thức tỉnh nhân dân tranh đấu. Trường ca *Nalivaiko* mở đầu với quang cảnh Ucraina thế kỉ XVI. Kinh đô Kiev vẫn lộng lẫy vàng son nhưng đáng buồn thay: *Đã lâu, đã lâu không được nhìn thấy lại/ Những vinh quang chói lọi của ngày xưa/ Hồ thẹn quá, một quốc gia hùng mạnh/ Lại suy tàn vì giành giật ngôi vua*. Còn nhân dân? Tất cả dường như đã khiếp nhược, nhụt chí trước chính sách đàn áp, khủng bố man rợ của bọn phong kiến địa chủ. Ngày lại ngày, họ chỉ biết: *Chịu tủi nhục qua bao thế hệ/ Cúi gập người trước bạo chúa quyền uy/ Nuốt vào bụng mọi đắng cay, uất ức/ Chỉ thở than mà không dám vùng lên*.

Trong khung cảnh bi quan và ảm đạm ấy, sự xuất hiện của Nalivaiko, chàng thanh niên côđắc dũng cảm và giàu lòng yêu nước đã làm

bản trường ca bùng sáng. Không nén nổi cảm hờn, Nalivaiko đã giết chết viên quan Ba Lan cai trị vùng Chichirin (ngoại vi Kiev) và phát động nhân dân đứng lên khởi nghĩa vũ trang. Trước khi tiến binh, anh đã đến xưng tội ở nhà thờ Peter. Tuy nhiên, đây không phải là lời sám hối của một con chiên ngoan đạo với cha bề trên mà là lời kêu gọi thiết tha, nồng nhiệt của một thủ lĩnh nghĩa quân trước trận đánh sinh tử với kẻ thù mạnh hơn gấp bội. Trong trường ca, chương “Những lời xưng tội của Nalivaiko” được đánh giá là sự thể hiện sinh động và quyết liệt nhất tư tưởng của các chiến sĩ Tháng Chạp. Khi Loboda, một người bạn chiến đấu thân thiết của Nalivaiko tỏ ra băn khoăn trước tính chất khốc liệt và tương lai mong manh của cuộc khởi nghĩa: *Trái tim luôn luôn bị dẫn vật/ Liệu máu chảy, đầu rơi có vô ích hay không?*

Nalivaiko đã khẳng khái trả lời: *Tôi biết lắm, từ thân đang đón đợi/ Những ai, người đứng dậy đầu tiên/ Chống bạo quyền áp bức nhân dân/ Nhưng sứ mệnh của đời tôi là thế/ Ở nơi đâu, có bao giờ không nhi/ Giành tự do mà không phải hy sinh?*

Trong dự cảm bi tráng về số phận của mình, Nalivaiko vẫn thể hiện đậm nét chất anh hùng của việc tự nguyện gánh vác nghĩa vụ công dân, của tinh thần trách nhiệm trước vận mệnh Tổ quốc và tin tưởng sâu sắc rằng : sự hi sinh của những người đi tiên phong sẽ là nguồn cổ vũ, động viên lớn lao, thôi thúc những người đi sau tiếp tục chiến đấu cho một tương lai tươi sáng: *Nhân dân sẽ giành lại quyền mình/ Đất nước sẽ sống trong tình yêu bất tử/ Người nô lệ sẽ tỉnh bừng giác ngộ/ Sẽ ca vang bài hát của tự do.*

* * *

Ngày 19/11/1825, Nga hoàng Alexander I đột ngột tử nạn ở Taganrog. Biến cố ấy đã tác động mạnh mẽ đến chiến lược cách mạng của

những người Tháng Chạp. Trong cuộc họp tại nhà Ryleev ngày 12/12, bộ tham mưu đã quyết định khởi nghĩa sớm để chớp thời cơ lúc triều chính còn đang rối ren.

Ngày 14/12/1825 - ngày đăng quang của Tân vương Nikolai I - cuộc khởi nghĩa Tháng Chạp đã bùng nổ trên quảng trường Senat (Peterbua). Tuy nhiên, do kế hoạch chuẩn bị gấp rút, do sự dao động của một số lãnh đạo và chủ yếu nhất là do không dựa vào nhân dân, cuộc khởi nghĩa đã bị đàn áp dã man và nhanh chóng thất bại. Hàng nghìn chiến sĩ đã ngã xuống ngay trong ngày nổi dậy. Ryleev cùng nhiều đồng chí khác bị chính quyền bắt giam và sau đó bị kết án tử hình...

Trong những ngày bị giam cầm ở pháo đài Petropavlovsk, Ryleev vẫn tiếp tục làm thơ chiến đấu. Những vần thơ nóng bỏng tinh thần cách mạng của ông đã vượt qua song sắt nhà tù đến với những người yêu tự do, động viên họ tiếp tục vững bước trên con đường tranh đấu: *Ngục tù với ta phải đâu nơi trừng phạt/ Mà là nơi ta khẳng định thanh danh/ Ôi xiềng xích với ta sao mai mia/ Khi ta bị xích xiềng vì lẽ phải đấu tranh.*

Ngày 13/7/1826, cùng với bốn người bạn chiến đấu thân thiết của mình, Ryleev thanh thân bước lên đoạn đầu đài, bình tĩnh đón nhận cái chết. Khi ấy, ông mới bước sang tuổi ba mươi một.

Mặc dù cả đường đời và đường thơ của Ryleev đều ngắn ngủi đến mức đau xót, song ông đã kịp làm tròn bổn phận và trách nhiệm của một nhà thơ công dân. Cuộc khởi nghĩa Tháng Chạp do ông lãnh đạo tuy thất bại nhưng nói như V.I. Lênin: *“Những người Tháng Chạp đã thực hiện Ghecxen. Ghecxen đã mở rộng việc cổ động cách mạng”* (Lênin bàn về văn hoá văn học, NXB Văn học, 1977, tr.224). Để làm nên dấu ấn lịch sử đau thương và vĩ đại ấy, Ryleev cùng bao đồng đội khác đã hiến dâng cả cuộc đời mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nhiều tác giả (1994), Lịch sử văn học Nga, NXB Giáo dục.
- [2] В.Н. Аношкина, С.М. Петров (под ред), История русской литературы XIX века, Просвещение, Москва, 1989.
- [3] А.Н. Архангельский (под ред), Русская литература XIX века, 2 том, Дрофа, Москва, 2002.
- [4] С.А. Громов (под ред), Русская литература XIX века, 2 том, Московский Лицей, Москва, 2003.
- [5] А.Н. Соколов, История русской литературы XIX века (первая половина), Высшая школа, Москва, 1976.